

Số: 166/2024/QĐST-HNGĐ

Thành phố Cao Lãnh, ngày 01 tháng 11 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO LÃNH, TỈNH ĐỒNG THÁP

Căn cứ vào Điều 397, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 171/2024/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 10 năm 2024 về việc: “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con*”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu:

1. Anh Văn Hoài T, sinh năm 1982

Địa chỉ: Số nhà A, đường B, tổ 4, ấp 3, xã M, thành phố C, tỉnh Đ.

2. Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1984

Địa chỉ: Số nhà A, đường B, tổ 4, ấp 3, xã M, thành phố C, tỉnh Đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Văn Hoài T và chị Nguyễn Thị H kết hôn năm 2014, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Tân Khánh T, huyện L, tỉnh Đ, theo Giấy chứng nhận kết hôn số 04, quyển số 01/2014, ngày 16/01/2014. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc, nhưng về sau vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân do vợ chồng không có tiếng nói chung, bất đồng quan điểm sống. Vợ chồng đã nhiều lần tìm cách hàn gắn tình cảm nhưng không thành. Nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được.

Nay anh Văn Hoài T và chị Nguyễn Thị H thống nhất thỏa thuận ly hôn và yêu cầu Tòa án công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Văn Hoài T và chị Nguyễn Thị H.

Tòa án tiến hành hòa giải để vợ chồng đoàn tụ, giải thích quyền và nghĩa vụ theo quy định pháp luật, động viên các đương sự đoàn tụ để tiếp tục xây dựng

cuộc sống gia đình. Tuy nhiên, tại phiên hòa giải anh T và chị H không thống nhất đoàn tụ, vì tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Anh T và chị H thống nhất thuận tình ly hôn, yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn giữa anh T và chị H.

[2] Về con chung: Anh Văn Hoài T và chị Nguyễn Thị H có 02 con chung Văn Thị Hoài Tr, sinh ngày 29/7/2014 và Văn Thị Hoài H, sinh ngày 14/4/2019. Hiện nay 02 con chung đang sống chung với anh T và chị H. Anh T và chị H thống nhất thỏa thuận, anh T được trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung Văn Thị Hoài Tr và Văn Thị Hoài H.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh T và chị H thống nhất thỏa thuận, anh T không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con và chị H không tự nguyện cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

[3] Về tài sản chung: Anh T và chị H thống nhất tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung: Anh T và chị H thống nhất không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình sơ thẩm: Anh T và chị H thống nhất chịu theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Văn Hoài Tg và chị Nguyễn Thị H thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Văn Hoài T và chị Nguyễn Thị H có 02 con chung Văn Thị Hoài Tr, sinh ngày 29/7/2014 và Văn Thị Hoài H, sinh ngày 14/4/2019.

Hiện nay 02 con chung đang sống chung với anh T và chị H. Anh T và chị H thống nhất thỏa thuận, anh T được trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung Văn Thị Hoài T và Văn Thị Hoài H.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh T và chị H thống nhất thỏa thuận, anh T không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con và chị H không tự nguyện cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản chung: Anh T và chị H thống nhất tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Anh T và chị H thống nhất không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình sơ thẩm: Anh T và chị H tự nguyện chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân gia đình nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng lệ phí sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0012907 ngày 16/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố C. Anh T và chị H đã nộp xong lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND TPCL;
- Chi cục THADS TPCL;
- UBND xã T, huyện L, tỉnh Đ.
(01/2014, ngày 16/01/2014);
- Lưu: HSVA.

THẨM PHÁN

Ong Thị Ngọc Tâm